TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41**/2022/HS-ST

Ngày: 31 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tăng Thị Bạch Vân.

Ông Trần Hoàng Bảy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **K**; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông K1 (đã chết) và bà K2; Có vợ là bà K3 và 02 người con sinh năm 2003 và 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Vào ngày 05/4/2022, bị Công an xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000đồng (chưa được xóa tiền sự); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2022 cho đến nay. *(có mặt)*

2. **H**; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp A1, xã B1, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông H1 và bà H2; Có vợ là bà H3 và 02 người con sinh năm 2001 và 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Vào ngày 05/4/2022, bị Công an xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000đồng (chưa được xóa tiền sự); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2022 cho đến nay. *(có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/. Ông S; Nơi cư trú: Ấp A3, xã B2, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. *(vắng mặt, có văn bản xin vắng mặt)*

2/. Ông T; Nơi cư trú: Ấp A2, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. *(vắng mặt, có văn bản xin vắng mặt)*

3/. Ông X; Nơi cư trú: Ấp A2, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. *(vắng mặt, có văn bản xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

K và H đều có tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, chưa được xóa tiền sự. Tuy nhiên, đến ngày 19/5/2022, K và H tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với một số người khác thì bị bắt quả tang. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, Công an xã B, huyện Kế Sách nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có nhiều đối tượng tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền phía sau chùa Chánh Thiên Cơ thuộc ấp A2, xã B, huyện Kế Sách. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã B, huyện Kế Sách đã trực tiếp đến kiểm tra, phát hiện có 04 đối tượng đang tham gia đánh bạc trái phép (đánh bài binh sập xám) nhưng khi bị phát hiện thì có 02 đối tượng bỏ chạy. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chiếc chiếu lát, số tiền 830.000đồng trên chiếu bạc, cùng 01 bọc nilong đựng 09 bộ bài tây 52 lá và số tiền 40.000đồng xung quanh khu vực đánh bạc; đồng thời, mời 02 đối tượng còn lại gồm K và S về làm việc. Qua làm việc, K và S khai nhận có tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với 02 đối tượng khác là T và H.

Quá trình điều tra đã xác định được: Vào ngày 19/5/2022, các đối tượng K, H, S và T tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh sập xám bằng bài tây loại 52 lá, chiếu bạc được chia thành 04 tụ, mỗi tụ có 13 lá, mỗi người chơi làm cái 02 bàn xoay vòng, mỗi vòng có 08 bàn, những người chơi khác ăn thua với nhà cái tính theo bàn, mỗi bàn 10.000đồng, sau mỗi bàn nếu người chơi không có lá A "ách" thì để ra 10.000đồng cho đến khi đủ số tiền đã bỏ ra để mua bài, sau mỗi vòng sẽ thay 01 bộ bài mới. Vòng thứ nhất T, S, K và H mỗi người lần lượt làm cái được 02 bàn; vòng chơi thứ hai T làm cái được 02 bàn, S đang làm cái đến bàn thứ hai (tại bàn thứ 12) thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Chiếu bạc tự tập trung lại chơi, không có người tổ chức và lấy tiền xâu.

Về số tiền dùng vào việc đánh bạc: Vào khoảng 08 giờ ngày 19/5/2022, K đến quán cà phê của ông X thuộc ấp A2, xã B, huyện Kế Sách để uống cà phê thì gặp S, H và T nên cả nhóm cùng rủ nhau chơi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh sập xám, T đưa con đi học và mua 10 bộ bài tây, sau đó 04 đối tượng đi ra khu vực nền mộ cặp nhà bà Y phía sau chùa Chánh Thiên Cơ để đánh bạc. K mang theo 2.227.000đồng (trong đó có 2.000.000đồng K mượn của ông X để đi mua ống nước về kéo tưới vườn nhà) nhưng chỉ lấy ra 220.000đồng dùng để đánh bạc, ăn được 20.000đồng và dùng 20.000đồng để trả tiền mua bài; khi lực lượng Công an kiểm tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền của

K là 220.000đồng và tạm giữ trong người K là 2.007.000đồng. H mang theo 400.000đồng dùng để đánh bạc, ăn được 80.000đồng và dùng 20.000đồng để trả tiền mua bài; khi lực lượng Công an kiểm tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền của H là 460.000đồng. S mang theo 264.000đồng nhưng chỉ lấy ra 150.000đồng dùng để đánh bạc, thua hết 70.000đồng; khi lực lượng Công an kiểm tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền của S là 80.000đồng và tạm giữ trong người S là 114.000đồng. T mang theo 160.000đồng nhưng đã dùng 55.000đồng để mua 10 bộ bài tây và dùng 5.000đồng để mua bánh cho con, T dùng 100.000đồng còn lại để đánh bạc, thua hết 30.000đồng; khi lực lượng Công an kiểm tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền của T là 70.000đồng. Tổng số tiền mà K, H, S và T dùng để đánh bạc được xác định là 220.000đồng + 400.000đồng + 150.000đồng + 100.000đồng = 870.000đồng.

Kết quả tra cứu tiền án, tiền sự cho thấy: K và H đều có 01 tiền sự vào ngày 05/4/2022 bị Công an xã B, huyện Kế Sách xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (chưa được xóa tiền sự).

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ thu được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với K và H về tội "Đánh bạc"; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với K và H từ ngày 13/7/2022 cho đến nay.

Về thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ, tạm giữ và đã ra quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu tài sản hoặc người quản lý hợp pháp tài sản gồm: Số tiền 2.007.000đồng trả lại cho K, số tiền 114.000đồng trả lại cho S (các Quyết định xử lý vật chứng số 48 và 49/QĐ-CQĐT cùng ngày 25/8/2022). Hiện nay, Cơ quan điều tra còn đang tạm giữ: 01 chiếc chiếu lát, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, được niêm phong; Số tiền 830.000đồng, được niêm phong; 09 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng, 08 bộ chưa qua sử dụng) để trong bọc nilong, xung quanh chiếu bạc, được niêm phong; Số tiền 40.000đồng để trong bọc nilong, xung quanh chiếu bạc, được niêm phong.

Đối với các đối tượng S và T có tham gia đánh bạc trái phép cùng với K và H vào ngày 19/5/2022 tại ấp A2, xã B, huyện Kế Sách thì số tiền được xác định dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đồng và các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định và Công an huyện Kế Sách đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này (các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114 và 115/QĐ-XPHC cùng ngày 25/8/2022).

Tại Bản Cáo trạng số **36/**CT-VKS-H.KS ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng để xét xử K và H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo K và H, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo K và H, phạm tội "Đánh bạc". Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo K và H mức án từ 06 tháng tù đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2022)...

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc chiếu lát, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, được niêm phong; 09 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng, 08 bộ chưa qua sử dụng) để trong bọc nilong, xung quanh chiếu bạc, được niêm phong. Tịch thu và sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 830.000đồng, được niêm phong; Số tiền 40.000đồng để trong bọc nilong, xung quanh chiếu bạc, được niêm phong.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo K và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông S, ông T và ông X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt và có văn bản xin vắng mặt; những người này đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ và sự vắng mặt cũng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án; đồng thời, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và các bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người này. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo K và H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Xét thấy, lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, mà Cơ quan điều tra đã thu thập được, từ đó đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào ngày 19/5/2022, tại ấp A2, xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, các bị cáo đã cùng với 02 đối tượng S và T đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh sập xám với số tiền được xác định dùng để đánh bạc là 870.000đồng; trước đó, vào ngày 05/4/2022 các bị cáo đều đã bị Công an xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000đồng, chưa được xóa tiền sự. Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với các đối tượng S và T tuy có tham gia đánh bạc trái phép cùng với các bị cáo nhưng số tiền được xác định dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đồng và các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc, nên không có căn cứ để xử lý hình sự các đối tượng này.

[5] Từ đó, có đủ cơ sở khẳng định Bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-H.KS ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo, không bỏ lọt tội phạm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Đánh bạc trái phép là tệ nạn mà xã hội lên án, là nguyên nhân làm cho nhiều người không lo chí thú làm ăn để tìm kiếm thu nhập hợp pháp cho bản thân và gia đình, là mầm mống làm cho nhiều gia đình lâm vào tình trạng khó khăn về kinh tế và làm phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được việc tham gia đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi, muốn sát phạt nhau để nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau mà các bị cáo đã tham gia đánh bạc trái phép. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo đều được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[7] Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất là đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ, nên không thuộc trường hợp phạm tội "có tổ chức", trong đó các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành, trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã có sự bàn bạc, thống nhất ý chí phạm tội từ trước và cùng nhau tham gia thực hiện tội phạm nên các bị cáo phải cùng chịu chung trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo K, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi phạm tội, bị cáo không có tiền án; bị cáo hiện có 01 con nhỏ sinh năm 2020. Đối với bị cáo H, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi phạm tội, bị cáo không có tiền án; bị cáo hiện có 01 con nhỏ sinh năm 2011; bị cáo có ông nội tên K3 là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về hình phạt: Mức hình phạt của tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và các bị cáo đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, các bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cụ thể "*Đối với người bị kết án mà khi định tội đã sử dụng tình tiết "đã bị xử lý kỷ luật" hoặc "đã bị xử phạt vi phạm hành chính" hoặc "đã bị kết án" và có đủ các điều kiện khác thì cũng có thể cho hưởng án treo*"; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần áp dụng các quy định nêu trên cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để chính quyền địa phương phối hợp cùng với gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo tại nơi cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và thể hiện tính nhân đạo của chính sách pháp luật hình sự Việt Nam.

[11] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được bị tịch thu và tiêu hủy gồm: 01 chiếc chiếu lát, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, được niêm phong; 09 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng, 08 bộ chưa qua sử dụng) để trong bọc nilong, xung quanh chiếu bạc, được niêm phong. Các vật chứng là tiền hoặc vật còn giá trị sử dụng bị tịch thu và sung vào ngân sách nhà nước gồm: Số tiền 830.000đồng, được niêm phong; Số tiền 40.000đồng để trong bọc nilong, xung quanh chiếu bạc, được niêm phong.

[13] Về các vấn đề khác: Hành vi của các đối tượng S và T không có căn cứ để xử lý hình sự và cũng đã bị Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng theo quy định của pháp luật.

[15] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Các bị cáo K và H, phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo K **07 (bảy) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14 (mười bốn) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2022). Giao bị cáo K là người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo H **07 (bảy) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14 (mười bốn) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2022). Giao bị cáo H là người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân xã B1, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B1, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (*một*) chiếc chiếu lát, đã qua sử dụng; 01 (*một*) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, được niêm phong; 09 (*chín*) bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng, 08 bộ chưa qua sử dụng) để trong bọc nilong, xung quanh chiếu bạc, được niêm phong.

Tịch thu và sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 830.000đồng (*Tám trăm ba mươi nghìn đồng*), được niêm phong; Số tiền 40.000đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*) để trong bọc nilong, xung quanh chiếu bạc, được niêm phong.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng).

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo K và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo K và H có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông S, ông T và ông X vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Kế Sách;*
- *VKSND tỉnh Sóc Trăng;*
- *TAND tỉnh Sóc Trăng;*
- *Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách;*
- *Cơ quan THAHS Công an huyện Kế Sách;*
- *Chi cục THADS huyện Kế Sách;*
- *Bị cáo, Người có QL, NVLQ…;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Việt